

Số: 1252/QĐ-CĐTND

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy định về thiết bị giám sát trên phương tiện thủy thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa và điều tiết, chống va trôi”

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 4409/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 73/2011/TT-BGTVT ngày 30/12/2011 của Bộ Giao thông vận tải ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu Đường thủy nội địa Việt Nam”;

Căn cứ Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 17/2013/TT-BGTVT ngày 05/6/2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo trì công trình đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 64/2014/TT-BGTVT ngày 10/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Quy định về thiết bị giám sát trên phương tiện thủy thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa và điều tiết, chống va trôi” như sau:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy định này áp dụng đối với các phương tiện thủy (gọi tắt là phương tiện) thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên và điều tiết, chống va trôi trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

1.2. Các tổ chức, cá nhân khi tham gia thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên và công tác điều tiết, chống va trôi trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước phải tuân thủ theo quy định này.

2. Nội dung công tác giám sát



2.1. Công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa

2.1.1. Thiết bị AIS gắn trên các phương tiện công tác

- Xem trực tuyến vị trí phương tiện trên nền bản đồ điện tử;
- Tra cứu trực tuyến vị trí, hành trình phương tiện trong quá khứ.

2.1.2. Thiết bị camera gắn trên các phương tiện công tác ghi lại cảnh quan tuyến luồng, quá trình thực hiện các công việc bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa, đo dò sơ khảo bãi cạn, tham gia xử lý tai nạn giao thông và khắc phục hậu quả thiên tai (nếu có) trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia.

2.1.3. Máy ảnh có tích hợp tính năng định vị vị trí chụp GPS, lưu lại hình ảnh các nội dung công việc trong công tác bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa và các công tác khác mà camera lắp trên phương tiện không ghi được do nằm ngoài góc quét; lưu lại hình ảnh trước và sau khi thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng, sơn màu, dịch chỉnh, di chuyển phao, cột, biển báo hiệu trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia.

Đoàn nghiệm thu căn cứ dữ liệu được ghi lại của camera và máy ảnh để tiến hành kiểm tra, xác nhận khối lượng thực hiện khi cần thiết.

2.2. Công tác điều tiết và chống va trôi

2.2.1. Thiết bị AIS gắn trên phương tiện công tác

- Xem trực tuyến vị trí phương tiện trên nền bản đồ điện tử;
- Tra cứu trực tuyến vị trí, hành trình phương tiện trong quá khứ.

2.2.2. Thiết bị camera

- Theo dõi và ghi lại việc thực hiện công tác điều tiết và chống va trôi (theo dõi thời gian và quãng đường hành trình, giờ nổ máy của phương tiện thực hiện điều tiết, chống va trôi; thời gian thường trực điều tiết, chống va trôi tại trạm; kiểm tra số nhân công trực tại trạm) và công tác triển khai lắp dựng báo hiệu phục vụ điều tiết, chống va trôi;

- Theo dõi và ghi lại toàn cảnh thượng, hạ lưu khu vực điều tiết, chống va trôi;

- Theo dõi và ghi lại quá trình hướng dẫn, trợ giúp các phương tiện lưu thông qua khu vực điều tiết, chống va trôi.

3. Yêu cầu về lắp đặt hệ thống giám sát

3.1. Yêu cầu về số lượng trang thiết bị

- Hệ thống giám sát việc thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa bao gồm: 01 thiết bị AIS; 01 camera giám sát hành trình gắn trên phương tiện công tác và 01 máy ảnh;

- Hệ thống giám sát việc thực hiện công tác điều tiết, chống va trôi bao gồm: 01 thiết bị AIS và 01 camera.

3.2. Yêu cầu thông số kỹ thuật tối thiểu và điều kiện làm việc của hệ thống thiết bị giám sát

3.2.1. Thiết bị AIS trang bị cho hệ thống giám sát trên các phương tiện thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa và công tác điều tiết, chống va trôi:

- Thiết bị AIS chuyên dùng cho phương tiện (loại classB) hoặc thiết bị AIS có tính năng kỹ thuật tương đương;

- Đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục trong quá trình thực hiện hành trình của phương tiện.

3.2.2. Thiết bị camera trang bị cho hệ thống giám sát trên phương tiện thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa:

- Camera giám sát hành trình có tích hợp GPS; thẻ nhớ tối thiểu 32Gb; góc nhìn rộng $\geq 120^{\circ}$ (độ).

- Vị trí lắp đặt camera, góc quay, quét rộng của máy phải thuận lợi, có tầm bao quát rộng, đảm bảo hiển thị đầy đủ, rõ nét, liên tục các nội dung giám sát, hiển thị đầy đủ thời gian tại thời điểm ghi hình;

- Chuyển dữ liệu sang lưu trữ tại đơn vị sau mỗi hành trình công tác để tránh tình trạng đầy bộ nhớ của thiết bị;

- Thời gian lưu trữ dữ liệu tại Công ty tối thiểu là 03 tháng.

3.2.3. Máy ảnh trang bị cho hệ thống giám sát trên phương tiện thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa:

- Ảnh chụp có tích hợp GPS; thẻ nhớ tối thiểu 8Gb;

- Ảnh chụp phải rõ nét, chính xác, phân biệt được từng công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa trước và sau khi thực hiện.

3.2.4. Camera trang bị cho hệ thống giám sát trên phương tiện thực hiện công tác điều tiết, chống va trôi:

- Loại camera IP xem trực tiếp được hình ảnh, video qua mạng Internet; kết nối với cổng thông tin điện tử của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;

- Chất lượng hình ảnh tốt, sắc nét, không cần lưu trữ dữ liệu;

- Đơn vị thực hiện công tác điều tiết, chống va trôi cung cấp tài khoản đăng nhập vào camera IP để kiểm tra, theo dõi trực tuyến.

3.2.5. Các yêu cầu kỹ thuật khác

- Hệ thống giám sát trên phương tiện phải được lắp đặt và bảo quản nhằm chống nước và độ ẩm cao (tương đương chuẩn IP68);

- Hệ thống giám sát phải được lắp đặt tại vị trí phù hợp, cố định trên phương tiện hoạt động (có kẹp chì và dán niêm phong bởi bên có thẩm quyền); thuận lợi cho việc khai thác, giám sát; ghi nhận lại hình ảnh trong quá trình hành trình kiểm tra tuyến, thực hiện công tác báo hiệu, hành trình điều tiết, chống va trôi; không xảy ra hiện tượng di dời, tháo lắp, thay đổi vị trí trong toàn bộ quá trình thực hiện;

- Hệ thống lưu trữ dữ liệu cho phép lưu trữ các dữ liệu về tuyến hành trình, dữ liệu video khi hành trình, dữ liệu khi chụp ảnh;

- Các đơn vị trước khi thực hiện hành trình đi tuyến phải khai báo trên hệ thống phần mềm quản lý của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; gửi dữ liệu quay camera và ảnh chụp về hệ thống trung tâm dữ liệu tại Cục Đường thủy nội địa Việt Nam bằng phần mềm gửi dữ liệu qua mạng Internet và các thông tin có



liên quan do Tổ tin học thuộc phòng Khoa học công nghệ - Hợp tác quốc tế và Môi trường cung cấp.

3.3. Tính an toàn dữ liệu của hệ thống giám sát

Các dữ liệu được ghi nhận phải đảm bảo không được xóa hoặc thay đổi trong suốt thời gian lưu trữ.

3.4. Tổ tin học thuộc phòng Khoa học công nghệ - Hợp tác quốc tế và Môi trường có trách nhiệm:

- Kiểm tra, giám sát việc lắp đặt hệ thống giám sát của nhà thầu thi công và niêm phong để bảo đảm không xảy ra việc tháo dỡ, di chuyển hay can thiệp làm sai lệch kết quả của hệ thống giám sát;

- Lưu giữ thông tin, hình ảnh thu được từ camera, máy ảnh những nội dung cần thiết.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Trưởng các phòng: Quản lý kết cấu hạ tầng, Kế hoạch - Đầu tư, Khoa học công nghệ - Hợp tác quốc tế và Môi trường của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Chi cục trưởng Chi cục Đường thủy nội địa phía Bắc; Chi cục trưởng Chi cục Đường thủy nội địa phía Nam; Giám đốc Ban Quản lý dự án đường thủy nội địa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, QLKCHT.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Hồng Giang